

Phụ lục

**DANH MỤC CÁC VĂN BẢN CỦA
CHÍNH PHỦ HẾT HIỆU LỰC
THI HÀNH**

(ban hành kèm theo Nghị định số 199/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ).

1. Nghị định số 56/CP ngày 02 tháng 10 năm 1996 về doanh nghiệp nhà nước hoạt động công ích.

2. Nghị định số 59/CP ngày 03 tháng 10 năm 1996 của Chính phủ về ban hành Quy chế quản lý tài chính và hạch toán kinh doanh đối với doanh nghiệp nhà nước.

3. Nghị định số 27/1999/NĐ-CP ngày 20 tháng 4 năm 1999 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quy chế quản lý tài chính và hạch toán kinh doanh đối với doanh nghiệp nhà nước (ban hành kèm theo Nghị định số 59/CP ngày 03 tháng 10 năm 1996 của Chính phủ).

4. Nghị định số 73/2000/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2000 của Chính phủ ban hành Quy chế quản lý phần vốn nhà nước ở doanh nghiệp khác.

5. Các văn bản khác của Chính phủ đã ban hành liên quan đến quản lý tài chính của công ty nhà nước và quản lý vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp khác./.

NGHỊ QUYẾT số 14/2004/NQ-CP
ngày 09/12/2004 phiên họp
Chính phủ thường kỳ tháng
11 năm 2004.

Ngày 06 tháng 12 năm 2004, Chính phủ họp phiên thường kỳ tháng 11, thảo luận và quyết nghị các vấn đề sau:

1. Chính phủ đã nghe Đề án Chính sách năng lượng quốc gia do Bộ trưởng Bộ Công nghiệp trình.

Năng lượng vừa là ngành sản xuất, vừa là ngành kết cấu hạ tầng cho toàn bộ nền kinh tế - xã hội, là ưu tiên đặc biệt của mỗi quốc gia. Đảm bảo an ninh năng lượng trong điều kiện thế giới luôn xảy ra khủng hoảng là yêu cầu chiến lược lâu dài. Vì vậy, trong nhiều năm qua, Đảng và Nhà nước ta đã rất quan tâm đầu tư xây dựng và phát triển ngành năng lượng, tạo nên những bước phát triển vượt bậc của ngành, góp phần quan trọng vào sự nghiệp đổi mới đất nước.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đã đạt được, ngành năng lượng Việt Nam vẫn trong tình trạng kém phát triển; chúng ta vẫn đang thuộc diện nước có mức sản xuất và tiêu thụ năng lượng bình quân đầu người thấp. Trình độ phát triển của ngành năng lượng còn nhiều yếu kém, bất cập; hiệu quả sản xuất kinh doanh và năng suất lao động thấp; việc định giá năng lượng chưa hợp lý; đầu tư phát triển còn rất thấp so với nhu cầu...

Sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trong điều kiện năng lượng đang ngày càng trở nên quan trọng, đòi hỏi phải sớm xây dựng Chính sách năng lượng quốc gia theo tư tưởng chỉ đạo của Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX là “phát triển năng lượng phải đi trước một bước, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an toàn năng lượng quốc gia”.

Chính phủ giao Bộ Công nghiệp chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan, tiếp thu các ý kiến thảo luận tại phiên họp, tiếp tục nghiên cứu, hoàn chỉnh dự thảo Đề án Chính sách năng lượng quốc gia, nhất là làm rõ các vấn đề về: dự báo các nguồn năng lượng trên thế giới; dự báo sự phát triển của khoa học và công nghệ có liên quan đến sự thay đổi cơ cấu sử dụng năng lượng; đánh giá sát tru lượng các nguồn năng lượng trong nước; chính sách năng lượng quốc gia của các nước trên thế giới; cân đối nhu cầu năng lượng; các giải pháp về tiết kiệm năng lượng, bảo vệ tài nguyên và môi trường; dự trữ xăng dầu quốc gia... gắn với Chiến lược phát triển các ngành Than, Điện, Dầu khí; trình Đề án để Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định việc trình Bộ Chính trị.

2. Chính phủ đã xem xét dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định thủ tục áp dụng các biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính do Bộ Công an trình; nghe Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ báo cáo tổng hợp ý kiến các thành viên Chính phủ về dự thảo Nghị định.

Việc thi hành Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính ngày 02 tháng 7 năm 2002 đòi hỏi phải sớm ban hành Nghị định quy định về thủ tục áp dụng các biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, bảo đảm sự thống nhất và đồng bộ với các quy định khác của pháp luật trong việc chủ động phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý người có hành vi vi phạm hành chính, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội và đặc thù của việc cưỡng chế thi hành quyết định xử lý vi phạm hành chính, bảo đảm sự nghiêm minh của pháp luật, giữ vững kỷ cương xã hội.

Giao Bộ Công an chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ và các cơ quan có liên quan, tiếp thu các ý kiến tại phiên họp, hoàn chỉnh dự thảo Nghị định, trình Thủ tướng Chính phủ ký ban hành.

3. Chính phủ đã nghe báo cáo về tình hình kinh tế - xã hội tháng 11 và 11 tháng năm 2004 do Bộ Kế hoạch và Đầu tư trình; xem xét báo cáo về tình hình thương mại do Bộ Thương mại trình.

Tình hình kinh tế - xã hội tháng 11 và 11 tháng năm 2004 tiếp tục xu hướng phát triển tích cực. Giá trị sản xuất công nghiệp tiếp tục tăng cao, nhất là khu vực ngoài quốc doanh. Thị trường trong nước phát triển ổn định; hoạt động du lịch ngày càng sôi động. Lĩnh vực dịch vụ có nhiều tiến bộ. Kim ngạch xuất khẩu tăng khá. Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài tăng hơn so với những năm gần đây. Thực hiện vốn đầu tư phát triển thuộc

nguồn vốn ngân sách nhà nước tập trung tăng khá, nhiều công trình được đẩy nhanh tiến độ. Thu ngân sách nhà nước tiếp tục tăng, tốc độ tăng chi ngân sách được đẩy nhanh, hoạt động tiền tệ ổn định; tốc độ tăng giá từng bước được kiềm chế. An ninh chính trị được giữ vững. Các hoạt động xã hội tiếp tục phát triển theo chiều hướng tích cực.

Tuy nhiên, tình hình hạn hán, lũ lụt đã gây thiệt hại nghiêm trọng cho sản xuất và đời sống của nhân dân; tai nạn giao thông vẫn tăng cao; tội phạm và tệ nạn xã hội vẫn diễn biến phức tạp.

Để hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2004, trong tháng cuối năm, các Bộ, ngành và địa phương cần tập trung mọi nỗ lực vào sản xuất, kinh doanh và xuất khẩu; kịp thời ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai, dồn sức chỉ đạo chống hạn, khôi phục sản xuất, ổn định đời sống nhân dân; theo dõi sát sao và có biện pháp hữu hiệu để phòng dịch bệnh cho người và vật nuôi; quan tâm sắp xếp doanh nghiệp nhà nước; thực hiện nghiêm ngặt các biện pháp kiềm chế tốc độ tăng giá, bình ổn thị trường, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, nhất là vào dịp Tết Nguyên đán Ất Dậu sắp tới; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, hạn chế tai nạn giao thông. Chính phủ, các Bộ, ngành và địa phương khẩn trương chuẩn bị các điều kiện để giao sớm chỉ tiêu kế hoạch và triển khai thực hiện các nhiệm vụ năm 2005 theo Nghị quyết của Quốc hội; tổ chức thực hiện tốt các

nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ngay từ tháng đầu năm./.

TM. CHÍNH PHỦ

Thủ tướng

Phan Văn Khải

CÁC BỘ

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn số 69/2004/QĐ-BNN ngày 03/12/2004 về việc ban hành Danh mục giống cây trồng quý hiếm cấm xuất khẩu.

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 86/2003/NĐ-CP ngày 18/7/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Pháp lệnh Giống cây trồng số 15/2004/PL-UBTVQH11 ngày 24/3/2004 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Quyết định số 46/2001/QĐ-TTg ngày 04/4/2001 của Thủ tướng Chính